

Số: 15/2020/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 01 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Xìn Thị V; Sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Dao; Địa chỉ: Thôn Thèn P, xã Na K, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Tẩn Chửn M; Sinh năm: 1994; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Dao; Địa chỉ: Thôn Già T, xã Bạch Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Xìn Thị V và anh Tẩn Chửn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Xìn Thị V và anh Tẩn Chửn M nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Xìn Thị V là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Tẩn Thị Phương L, sinh ngày 09/8/2012; anh Tẩn Chửn M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Tẩn A M, sinh ngày 01/9/2014 từ ngày 01/7/2020. Chị V, anh M không ai phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không có định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị V, anh M xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai hay ai nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Xìn Thị V tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án do ông Xìn Văn C nộp thay là 300.000^d (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BB/20.../04116 ngày 02/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang. Trả lại cho chị Xìn Thị V 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- Các đương sự;
- UBND xã Bạch Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Ngọc Vĩnh